

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH KINH TẾ XÃ HỘI TỈNH HÀ GIANG**  
**THÁNG 10 NĂM 2021**

**Cục Thống kê tỉnh Hà Giang**

Số: 239/BC-CTK

Hà Giang, ngày 22 tháng 10 năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 10 NĂM 2021**

Qua theo dõi và tổng hợp tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Giang, Cục Thống kê báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 10/2021 trên một số lĩnh vực chủ yếu như sau:

#### **1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản**

##### **1.1. Sản xuất nông nghiệp**

**a. Trồng trọt:** Trong kỳ tranh thủ thời tiết thuận lợi, bà con nông dân các địa phương tập trung đẩy nhanh tiến độ thu hoạch lúa Mùa, giải phóng đất triển khai gieo trồng một số loại cây rau màu vụ Đông đảm bảo khung thời vụ. Tổng hợp báo cáo các huyện, thành phố về kết quả sản xuất nông nghiệp đến 15/10 như sau:

- Cây lúa: Theo tổng hợp số liệu báo cáo từ các huyện, thành phố đến trung tuần tháng 10/2021 diện tích lúa toàn tỉnh đã thu hoạch được 22.057 ha, đạt 77,74% diện tích gieo cấy (Bắc Quang 4.278 ha, Quang Bình 3.776 ha, Vị Xuyên 3.820 ha, Hoàng Su Phì 3.721 ha, Xín Mần 762 ha, Bắc Mê 1.563 ha, Quản Bạ 1.289, Đồng Văn 801 ha, Mèo Vạc 1.430 ha, Yên Minh 420 ha, Thành phố Hà Giang 197 ha), so với cùng kỳ năm trước tăng 14,09%. Năng suất bình quân chung ước đạt 58,65 tạ/ha, tăng 0,62 tạ/ha so với cùng vụ năm trước.

- Cây ngô: Diện tích ngô chính vụ ở các huyện vùng cao (trồng vụ Xuân thu hoạch vụ Mùa) đã được thu hoạch xong; ngô Hè Thu đã thu hoạch được trên 8.265 ha, đạt trên 80% diện tích gieo trồng. Năng suất bình quân chung ước đạt 36,92 tạ/ha. Các cây trồng khác trong vụ như đậu tương, lúa cạn thu hoạch được trên 50% diện tích gieo trồng. Thời tiết trong tháng diễn ra thuận lợi nên tiến độ thu hoạch lúa và các cây trồng khác trong vụ được triển khai nhanh hơn so với cùng kỳ năm trước. Việc đưa cơ giới hóa vào sản xuất được bà con nông dân các địa phương tích cực áp dụng cùng với các chính sách hỗ trợ sản xuất đã tạo điều kiện để bà con nông dân đẩy mạnh đầu tư thâm canh nên năng suất, sản lượng các loại cây trồng vụ Mùa cơ bản đều tăng so với cùng vụ năm trước.

\* *Tiến độ triển khai sản xuất cây vụ Đông 2021-2022:* Để đảm bảo cho các cây trồng vụ Đông được gieo cấy đúng thời vụ, ngay sau khi thu hoạch xong diện tích cây trồng vụ Mùa bà con nông dân các địa phương khẩn trương triển khai làm đất và chuẩn bị giống, vật tư khác gieo trồng các loại cây trồng vụ

Đông như: Ngô, khoai lang, rau, đậu các loại... Tính đến nay nhân dân các địa phương đã triển khai gieo trồng được 7.408,6 ha/11.557,9 ha, đạt 64,1% với kế hoạch, trong đó cây Ngô đã gieo trồng được 1.518,8 ha, đạt 99,4% kế hoạch. Cây đang trong giai đoạn nảy mầm và giai đoạn 2-3 lá sinh trưởng phát triển bình thường. Cây Tam giác mạch gieo trồng 299,3 ha, đạt 68,5% kế hoạch; hiện nay diện tích trà 1 đang giai đoạn ra hoa tạo cảnh quan du lịch; trà 2 một nửa diện tích đang giai đoạn phân cành, nửa diện tích còn lại giai đoạn mới mọc 2-3 lá, sinh trưởng phát triển bình thường. Khoai lang đã trồng 390 ha, đạt 79,7% kế hoạch, diện tích gieo trồng đang trong giai đoạn mọc mầm đến 2 lá, cây sinh trưởng bình thường. Rau, đậu các loại đã trồng được 5.172,6 ha, đạt 57,8% kế hoạch; hiện nay nhân dân các huyện, thành phố tập trung gieo trồng các loại cây trồng ưa lạnh phù hợp khí hậu địa phương theo kế hoạch đề ra.

Cây lâu năm: Các địa phương tập trung chăm sóc và bước đầu thu hoạch cam quýt, thu hoạch chè cuối vụ. Sản lượng cam thu hoạch trong tháng ước đạt 1.700 tấn, tăng 50 tấn so với cùng kỳ năm trước; sản lượng chè thu hái trong tháng ước đạt 5.680 tấn tương đương so với cùng kỳ năm trước.

**b. Chăn nuôi:** Trong tháng chăn nuôi trâu, bò ổn định, dịch Viêm da nổi cục cơ bản đã được kiểm soát. Đàn trâu hiện có 158.025 con, giảm 0,95% so với cùng kỳ năm trước; đàn bò 126.369 con, tăng 3,48%. Sản lượng thịt trâu hơi xuất chuồng ước đạt 3.847 tấn, tăng 4,65%; sản lượng thịt bò hơi xuất chuồng ước đạt 2.948 tấn, tăng 4,28% so với cùng kỳ năm trước. Chăn nuôi lợn vẫn còn gặp khó khăn do dịch Tả lợn Châu Phi bùng phát trở lại trên diện rộng, công tác tái đàn diễn ra chậm do giá con giống và thức ăn chăn nuôi ở mức cao các hộ chăn nuôi không có đủ nguồn lực để đầu tư tái đàn sau thời gian dài bị thiệt hại vì dịch bệnh, việc tái đàn chủ yếu ở các cơ sở chăn nuôi lớn có đủ nguồn lực, chủ động được con giống. Ước tính tổng đàn lợn đạt 567.580 con, tăng 3,7% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng ước 30.139 tấn, tăng 2,86%. Chăn nuôi gia cầm phát triển tốt mặc dù dịch cúm gia cầm vẫn xảy ra rải rác tại một số địa phương nhưng đều được kiểm soát, không lây lan trên diện rộng, ước tính đàn gia cầm hiện có 6.375 nghìn con, tăng 3,66% so với cùng kỳ năm trước, sản lượng thịt gia cầm hơi xuất chuồng ước đạt 660 tấn, tăng 1,54%, sản lượng trứng ước đạt 3.620 nghìn quả, tăng 2,75% so với cùng kỳ năm trước.

Công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm được duy trì, các cấp ngành đang tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo các địa phương và bà con nông dân chủ động phòng chống dịch bệnh nhằm duy trì tốc độ phát triển cho đàn gia súc, gia cầm. Trong tháng cung ứng 24.250 liều vắc xin các loại, tiêm phòng được 300.273 lượt con gia súc (Nhiệt thán 30.337 con, THT trâu bò 45.003 con, LMLM 153.767 con, VDNC 29.315 con, THT lợn 7.640 con, DTL 34.056 con, đại chó 155con) và 5.560 liều vắc xin cho đàn gia cầm.

Kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y được 03 chuyên với số lượng 645 con lợn, lũy kế kiểm dịch được 96 chuyên, số lượng 11.053 con gia súc, gia cầm. Kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y trong tháng toàn tỉnh thực hiện được 3.911 con gia súc, gia cầm, lũy kế 29.536 con (Trâu 345 con, Bò 459 con, Lợn 27.420 con, gia cầm 1.085 con).

\* *Công tác phòng chống bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò và Dịch tả lợn Châu Phi*: Dịch bệnh Viêm da nổi cục trâu bò cơ bản đã được khống chế, tính đến 20/10/2021 tổng gia súc mắc bệnh 10.956 con trâu, bò/7.028 hộ/693 thôn/106 xã/10 huyện; trong đó tiêu hủy 1.150 con (trâu 01 con, bò 1.149 con)/89 xã/9 huyện, trọng lượng 205.823 kg. Số xã đã qua 21 ngày không phát sinh 106/106 xã. Số con đã khỏi triệu chứng lâm sàng 9.806/9.806 con. Số xã đã công bố hết dịch 64 xã/106 xã. Dịch tả lợn châu phi tái phát và có diễn biến phức tạp tại 11 huyện, thành phố, lũy kế tổng số lợn chết và tiêu hủy bắt buộc 11.138 con/1.434 hộ/278 thôn/66 xã/11 huyện, trọng lượng tiêu hủy là 498.975 kg. Hiện nay Thị trấn Đồng Văn, Thị trấn Vinh Quang đã công bố hết dịch. Có 11 xã đã qua 21 ngày không phát sinh lợn bệnh và 07 xã đã công bố hết dịch sau đó lại tái phát lợn mắc bệnh. Tỉnh đã chỉ đạo các ngành chức năng cấp phát đầy đủ vật tư, hóa chất hướng dẫn bà con chăn nuôi tiến hành vệ sinh khử trùng tiêu độc toàn bộ khu vực có dịch cũng như tiêu hủy lợn bệnh đúng quy định hạn chế dịch bệnh lây lan. Đồng thời tiếp tục duy trì các chốt kiểm dịch thực hiện kiểm tra, kiểm soát việc buôn bán, vận chuyển lợn, sản phẩm của lợn ra vào địa bàn và thực hiện phun tiêu độc khử trùng tất cả các phương tiện ra, vào vùng dịch.

### **1.2. Lâm nghiệp**

Trong kỳ các ban quản lý dự án lâm nghiệp đang tiếp tục triển khai thực hiện công tác chăm sóc, khoanh nuôi phục hồi, bảo vệ rừng trên diện tích được giao đồng thời tiến hành nghiệm thu kết quả trồng rừng đã trồng trong năm. Ước tính diện tích trồng rừng tập trung lũy kế 10 tháng đầu năm 2021 đạt 5.437 ha, tăng 6,92% so với cùng kỳ.

Sản lượng gỗ khai thác trong tháng ước đạt 16.600 m<sup>3</sup>, tăng 5,40%; lũy kế từ đầu năm ước đạt 188.670 m<sup>3</sup>, tăng 12,07% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng củi khai thác trong tháng ước tính 124.342 ste, giảm 1,04%, lũy kế từ đầu năm ước đạt 1.576.253 ste, giảm 1,76% so với cùng kỳ năm trước.

### **1.3. Thủy sản**

Các cơ sở nuôi trồng thủy sản đang tập trung nuôi vỗ các đàn cá thịt, nhìn chung đàn cá nuôi trong ao hồ đang tăng trưởng tốt và không có dịch bệnh. Tổng sản lượng thủy sản trong tháng ước đạt 113 tấn, tăng 1,98% so với cùng kỳ, trong đó sản lượng thủy sản nuôi trồng ước đạt 100 tấn, tăng 1,01%; sản lượng thủy sản khai thác ước đạt 13 tấn, tăng 9,09% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 10

tháng đầu năm 2021 tổng sản lượng thủy sản đạt 1.423 tấn, tăng 2,0% so với cùng kỳ, trong đó sản lượng thủy sản nuôi trồng đạt 1.311 tấn, tăng 1,94%; sản lượng thủy sản khai thác 112 tấn, tăng 2,37% so với cùng kỳ.

## 2. Công nghiệp

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tháng 10/2021 ước tính giảm 6,58% so với tháng trước và tăng 8,8% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Công nghiệp khai khoáng có mức tăng, giảm tương ứng (+7,78%) và (+50,5%); công nghiệp chế biến, chế tạo (+0,51%) và (+7,42%); sản xuất phân phối điện, khí đốt (-9,6%) và (+5,09%); cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải (+0,18%) và (+5,7%). Tính chung 10 tháng đầu năm 2021 chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 9,92% so với cùng kỳ năm trước.

Giá trị sản xuất công nghiệp tháng 10/2021 (theo giá so sánh) ước 416,2 tỷ đồng, giảm 2,3% so với tháng trước và tăng 12,57% so với cùng kỳ. Tính chung 10 tháng đầu năm giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt 3.525,8 tỷ đồng, tăng 16,76% so với cùng kỳ. Theo giá thực tế, giá trị sản xuất công nghiệp tháng 10/2021 ước thực hiện 726,9 tỷ đồng, giảm 1,12% so với tháng trước và tăng 16,62% so với cùng. Giá trị sản xuất công nghiệp theo giá thực tế lũy kế 10 tháng đầu năm 2021 ước đạt 6.188,2 tỷ đồng, tăng 17,75% so với cùng kỳ.

Sản xuất công nghiệp của tỉnh tuy vẫn duy trì được mức tăng trưởng, nhưng tốc độ tăng trưởng chậm lại so với những tháng đầu năm. Bước sang tháng 10, thời tiết chuyển sang mùa khô lượng mưa ít các nhà máy thủy điện hoạt động không hết công suất bên cạnh đó do ảnh hưởng của dịch Covid một số doanh nghiệp gặp khó khăn về thị trường tiêu thụ cũng như nguyên liệu đầu vào đã làm chỉ số sản xuất công nghiệp trong tháng giảm so với tháng trước. Các sản phẩm có sản lượng sản xuất tăng so tháng trước và cùng kỳ năm trước như: Quặng sắt 53.682 tấn, tăng 0,38% và tăng 63,47%; Ván ép 4.550 m<sup>3</sup>, tăng 2,28% và tăng 57,07%; bột giấy 536 tấn, tăng 20,92% và tăng 264,67%; bê tông trộn sẵn 2.200 m<sup>3</sup>, tăng 4,76% và tăng 7,32%; cửa ra vào, cửa sổ bằng sắt, thép 3.379 m<sup>2</sup>, tăng 3,99% và tăng 4,20%... Bên cạnh đó cũng có một số sản phẩm giảm như: Đá xây dựng 32.265 m<sup>3</sup>, giảm 4,54% và giảm 11,19%; chè 724 tấn, giảm 17,49% và giảm 35,63%; sản phẩm in khác 15 triệu trang, giảm 20,91% và giảm 18,13%.

Chỉ số sử dụng lao động trong các doanh nghiệp công nghiệp tính đến thời điểm 31/10 tăng 0,37% so với tháng trước và tăng 1,24% so với cùng kỳ, chỉ số cộng dồn tăng 8,57%. So với tháng trước số lao động đang làm việc trong doanh nghiệp khai khoáng, sản xuất phân phối điện, cung cấp nước và hoạt động quản lý và xử lý rác thải tương đối ổn định; lao động làm việc trong ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 1,06%. Nếu so với cùng kỳ năm trước thì lao động đang làm việc trong ngành khai khoáng tăng 21,85%; ngành công nghiệp chế biến chế tạo giảm 3,75%; ngành sản xuất điện, phân phối điện năng giảm 1,12%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải giảm 4,64%.

### 3. Thực hiện vốn đầu tư

Thực hiện vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn nhà nước do địa phương quản lý tháng 10/2021 ước đạt 325,9 tỷ đồng, tăng 6,76% so với tháng trước. Trong tổng vốn đầu tư thực hiện, vốn cân đối ngân sách địa phương 142,6 tỷ đồng, chiếm 43,76%; vốn hỗ trợ đầu tư theo mục tiêu 143,3 tỷ đồng, chiếm 43,96%; vốn nước ngoài (ODA) 28,1 tỷ đồng, chiếm 8,63%; vốn xổ số kiến thiết 1,7 tỷ đồng, chiếm 0,51%; vốn khác 10,2 tỷ đồng, chiếm 3,14%.

Bước sang quý cuối cùng của năm 2021 thực hiện văn bản chỉ đạo số 3768/UBND ngày 23/9/2021 của UBND tỉnh về đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2021, kịp thời nắm bắt tháo gỡ khó khăn trong việc giải ngân vốn đầu tư công, rà soát đề xuất UBND tỉnh, điều chuyển kế hoạch vốn năm 2021 đối với các dự án hoàn thành chưa quyết toán, dự án chậm tiến độ thực hiện và giải ngân sang các dự án đã phê duyệt quyết toán và các công trình, dự án quan trọng khác còn thiếu vốn có khối lượng để giải ngân. Các chủ đầu tư đã chủ động bố trí đẩy nhanh tiến độ thực hiện vốn theo kế hoạch, nhiều dự án có tổng mức đầu tư tương đối lớn đang tiếp tục được triển khai thực hiện đẩy giá trị vốn đầu tư thực hiện trong tháng tăng so với tháng trước. Tính đến tháng 10/2021 có 95 dự án đang chuyển tiếp có giá trị thực hiện trong tháng đạt khá với tổng vốn đầu tư thực hiện trên 154,2 tỷ đồng, chiếm 47,32% tổng vốn đầu tư, trên 56 dự án khởi công mới có tổng mức đầu tư tương đối khá đạt 75 tỷ đồng, chiếm 23% tổng vốn đầu tư thực hiện trong tháng. Một số dự án có tổng mức đầu tư tương đối lớn đang tiếp tục được triển khai thực hiện, tập trung ở các dự án/công trình xây dựng kết cấu hạ tầng phát triển kinh tế - xã hội như: Dự án xây dựng cấp bách cơ sở hạ tầng bảo vệ biên giới tại trung tâm xã Lũng Cú huyện Đồng Văn giai đoạn I; Dự án tu bổ, mở rộng quy tập nghĩa trang liệt sỹ huyện Vị Xuyên giai đoạn I; Dự án nâng cấp tuyến đường từ trung tâm xã Thượng Sơn huyện Vị Xuyên đi xã Túng Sán huyện Hoàng Su Phì; Dự án đường giao thông liên kết các vùng phát triển kinh tế xã hội phía đông tỉnh Hà Giang giáp tỉnh Cao Bằng (Đường Ngọc đường- Tùng Bá- Tráng Kim); Kè bảo vệ đường biên mốc giới từ ngã 3 Sủa Nhè Lử xã Xín cái - UBND xã Sơn Vĩ huyện Mèo Vạc; Tiểu dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc Gia trên địa bàn Hà Giang giai đoạn 2018-2020; Dự án phát triển đô thị xanh loại II thành phố Hà Giang; Làm đường Thông Nguyên - Xuân Minh; Khắc phục hậu quả thiên tai bảo vệ trường học, khu dân cư đường biên giới từ UBND xã Tả ván - Pao Mã Phìn huyện Quản Bạ.

Tính chung 10 tháng tổng vốn đầu tư phát triển thuộc ngân sách nhà nước ước đạt 2.440,6 tỷ đồng, tăng 6,63% so với cùng kỳ năm trước, đạt 74,63% so với kế hoạch năm. Giá trị vốn đầu tư chủ yếu tập trung ở các dự án chuyển tiếp, số dự án khởi công mới trong 10 tháng đầu năm 2021 vẫn còn hạn chế do ảnh hưởng tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp ở nhiều tỉnh/thành phố giá nguyên vật liệu tăng cao, nguồn lực lao động có tay nghề cao thiếu, nhiều dự án trong kế hoạch

vẫn còn đang ở bước hoàn tất các thủ tục hoàn thiện hồ sơ giá trị thực hiện thấp. Tình hình giải ngân vốn cho đầu tư phát triển vẫn còn chậm, tính đến ngày 22/10/2021 đạt 42,8% kế hoạch năm, trong đó nguồn vốn ODA vay ưu đãi đạt thấp (16,3%) so với kế hoạch năm nên cũng ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện vốn đầu tư trong những tháng đầu năm 2021.

#### **4. Hoạt động huy động vốn và tín dụng**

Tổng nguồn vốn huy động của các TCTD trên địa bàn ước đến 31/10/2021 đạt 27.192 tỷ đồng, trong đó nguồn vốn huy động tại địa phương ước đạt 14.430 tỷ đồng, tăng 0,6% so với tháng trước và tăng 6,9% so với thời điểm 31/12/2020. Lượng tiền gửi 14.180 tỷ đồng, tăng 0,6% so với tháng trước và tăng 5,5% so với thời điểm 31/12/2020 (trong đó tiền gửi tiết kiệm đạt 11.385 tỷ đồng, tiền gửi thanh toán đạt 2.795 tỷ đồng); phát hành giấy tờ có mệnh giá đạt 250 tỷ đồng, chiếm 1,7% trong nguồn vốn huy động, tăng 0,8% so với tháng trước và tăng 216,7% so với thời điểm 31/12/2020.

Tổng dư nợ tín dụng đến 31/10/2021 ước đạt 25.762 tỷ đồng, so với tháng trước tăng 1,1% bằng 268 tỷ đồng, so với thời điểm 31/12/2020 tăng 8,4% bằng 1.997 tỷ đồng. Doanh số cho vay trong tháng ước đạt 2.456 tỷ đồng, tăng 7,5% so với tháng trước bằng 171 tỷ đồng. Doanh số thu nợ ước thực hiện 2.188 tỷ đồng, tăng 9,5% so với tháng trước bằng 190 tỷ đồng.

Nợ xấu toàn địa bàn đến hết tháng 10/2021 ước 72,8 tỷ đồng chiếm 0,28% tổng dư nợ, so với tháng trước giảm 0,8% bằng 0,6 tỷ đồng, so với 31/12/2020 giảm 18,8% bằng 16,9 tỷ đồng. Nợ xấu ở mức thấp, các ngân hàng thương mại duy trì tỷ lệ nợ xấu/tổng dư nợ mức dưới 1,0%.

#### **5. Thu, chi ngân sách**

Tổng thu ngân sách nhà nước tháng 10/2021 ước đạt 1.047,2 tỷ đồng, trong đó điều tiết về ngân sách TW là 29,3 tỷ đồng, ngân sách địa phương được hưởng 1.017,9 tỷ đồng. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt 216,5 tỷ đồng, chiếm 20,67% tổng thu ngân sách (thu nội địa 204,5 tỷ đồng; thu thuế xuất, nhập khẩu 10 tỷ đồng, các khoản thu tài trợ, viện trợ 02 tỷ đồng). Tổng thu ngân sách nhà nước 10 tháng đầu năm 2021 ước đạt 11.760,1 tỷ đồng, trong đó thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 1.734,4 tỷ đồng, đạt 64,2% dự toán địa phương giao; thu bổ sung ngân sách từ trung ương 8.435,8 tỷ đồng, đạt 78,3% dự toán.

Tổng chi ngân sách nhà nước địa phương tháng 10/2021 ước đạt 1.192,8 tỷ đồng, trong đó chi đầu tư phát triển 51 tỷ đồng, chiếm 4,3% tổng chi ngân sách; chi thường xuyên 889,1 tỷ đồng, chiếm 74,53% tổng chi. Tổng chi ngân sách nhà nước 10 tháng đầu năm 2021 ước đạt 9.693,9 tỷ đồng trong đó chi đầu tư phát triển 656,4 tỷ đồng, đạt 43,0% so với dự toán địa phương giao; chi thường xuyên 6.607,9 tỷ đồng, đạt 77,7% so với dự toán địa phương giao.

## 6. Các hoạt động dịch vụ

*6.1. Vận tải:* Dịch bệnh Covid-19 bùng phát lần thứ tư đã cơ bản được kiểm soát trên phạm vi toàn quốc, số ca lây nhiễm trong cộng đồng tại các tỉnh, thành phố giảm xuống và đang từng bước được khống chế hiệu quả. Nhiều tỉnh, thành phố đã nới lỏng giãn cách xã hội, chuyển từng bước sang thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát có hiệu quả dịch Covid-19. Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng chính phủ trong hoạt động vận tải hành khách đường bộ, tỉnh Hà Giang đã vận dụng linh hoạt cho phép hoạt động hạn chế đối với tuyến Hà Giang - Hà Nội, còn lại các tuyến ngoại tỉnh khác hoạt động trở lại bình thường mỗi phương tiện chở tối đa 50% số ghế (giường) để đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh. Doanh thu hoạt động vận tải và dịch vụ kho bãi tháng 10 ước đạt 56,8 tỷ đồng tăng 10,53% so với tháng trước và giảm 5,95% so cùng kỳ, trong đó doanh thu vận tải hàng hóa 38,2 tỷ đồng, tăng 10,46% so với tháng trước và giảm 1,75% so với cùng kỳ; doanh thu vận tải hành khách 17,6 tỷ đồng, tăng 10,37% so với tháng trước và giảm 14,24% so với cùng kỳ. Tính chung 10 tháng đầu năm doanh thu vận tải và dịch vụ kho bãi ước đạt 481,8 tỷ đồng, tăng 0,04% so với cùng kỳ năm trước, trong đó doanh thu vận tải hàng hóa 315 tỷ đồng, tăng 1,96%; doanh thu vận tải hành khách 158,3 tỷ đồng, giảm 3,77% và doanh thu bốc xếp, dịch vụ vận tải 8,5 tỷ đồng, tăng 4,43%.

Khối lượng hàng hoá vận chuyển ước 238,4 nghìn tấn, tăng 12,76% so với tháng trước và giảm 3,88% so với cùng kỳ; khối lượng hàng hóa luân chuyển ước 10.548,5 nghìn tấn/km, tăng 10,05% so với tháng trước và giảm 5,83% so với cùng kỳ. Tính chung 10 tháng đầu năm khối lượng vận chuyển hàng hóa ước đạt 2.052,6 nghìn tấn, tăng 3,79%; khối lượng luân chuyển hàng hóa 91.444,7 nghìn tấn/km, tăng 2,66% so với cùng kỳ năm trước.

Khối lượng hành khách vận chuyển tháng 10 ước đạt 232 nghìn người, tăng 8,0% so với tháng trước và giảm 11,93% so với cùng kỳ; hành khách luân chuyển ước 31.529 nghìn người/km, tăng 8,1% so với tháng trước và giảm 19,69% với cùng kỳ năm trước. Tính chung 10 tháng khối lượng hành khách vận chuyển ước đạt 2.075 nghìn người, giảm 2,01%; khối lượng hành khách luân chuyển 293.664 nghìn người/km, giảm 5,15% so với cùng kỳ năm trước.

### *6.2. Thương mại, giá cả*

Tháng 10/2021 tình hình dịch bệnh Covid-19 có chiều hướng tốt số ca lây nhiễm trong cộng đồng tại các tỉnh, thành phố giảm xuống và đang từng bước được kiểm soát khống chế hiệu quả tại nhiều tỉnh, thành phố trên cả nước, các hoạt động kinh doanh dịch vụ được phép hoạt động bình thường, giá cả các mặt hàng thiết yếu tương đối ổn định bên cạnh đó thời tiết đang trong thời điểm chuyển mùa vào Đông nên nhu cầu sử dụng và tiêu dùng các mặt hàng thực phẩm; quần áo; đồ dùng, dụng cụ, trang thiết bị gia đình của nhân dân trên địa bàn tăng khá đầy tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ trong tháng tăng so với tháng trước và



cùng kỳ năm trước. Ước tính tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 10/2021 đạt 1.105,8 tỷ đồng, tăng 6,23% so với tháng trước và tăng 5,76% so với tháng cùng kỳ. Tính chung 10 tháng đầu năm 2021 tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt 10.106,1 tỷ đồng, tăng 13,45% so với cùng kỳ, trong đó:

- Doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 899,3 tỷ đồng, tăng 5,87% so với tháng trước và tăng 10,26% so với cùng kỳ năm trước. Nhìn chung tình hình hoạt động thương mại trong tháng tăng khá có 10/12 nhóm ngành hàng có doanh thu tăng so với tháng trước và cùng kỳ năm trước như: Nhóm ngành hàng lương thực, thực phẩm tăng 6,7% so với tháng trước và so với cùng kỳ năm trước tăng 13,22%, do các nhà hàng ăn uống trên địa bàn hoạt động ổn định, nhu cầu ăn uống của nhân dân tại các nhà hàng tăng cao nên các mặt hàng rau củ quả, thịt gia súc, gia cầm...doanh thu tăng khá; nhóm hàng may mặc tăng 4,05% so với tháng trước và so với cùng kỳ năm trước tăng 12,26% hiện nay thời tiết đang trong thời gian chuyển mùa Đông nên nhu cầu mua sắm các loại quần áo, giày dép tăng cao; nhóm đồ dùng, dụng cụ, trang thiết bị gia đình tăng 2,55% so với tháng trước và so với cùng kỳ năm trước tăng 10,58%; nhóm hàng gỗ và vật liệu xây dựng tăng 5,78% so với tháng trước và so với cùng kỳ năm trước tăng 9,82% do đã bước sang quý IV/2021 các công trình đầu tư xây dựng đang trong thời gian gấp rút thi công để đảm bảo tiến độ, trên địa bàn triển khai các gói hỗ trợ các hộ chính sách làm nhà nên doanh thu nhóm hàng hóa nay tăng khá; nhóm ô tô con (dưới 9 chỗ ngồi) tăng 10,62% so với tháng trước và so với cùng kỳ năm trước tăng 2,04%; nhóm xăng, dầu các loại tăng 8,12% so với tháng trước và so với cùng kỳ năm trước tăng 16,07% do giá xăng, dầu các loại năm nay điều chỉnh tăng cao so với năm trước... Tính chung 10 tháng đầu năm 2021 doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 8.199,1 tỷ đồng tăng 15,42% so với cùng kỳ.

- Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống và du lịch lữ hành tháng 10/2021 ước đạt 128,8 tỷ đồng, tăng 6,39% so với tháng trước và giảm 14,19% so với cùng kỳ. Trong đó dịch vụ lưu trú ước đạt 5,2 tỷ đồng, tăng 7,12% và giảm 44,06%; dịch vụ ăn uống 123,2 tỷ đồng, tăng 6,33% và giảm 11,12% ; dịch vụ du lịch lữ hành ước đạt 0,4 tỷ đồng, tăng 16,16% và giảm 82,22%. Tính chung 10 tháng đầu năm doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống và du lịch lữ hành ước đạt 1.234,5 tỷ đồng, tăng 5,54% so với cùng kỳ.

- Doanh thu hoạt động dịch vụ khác (trừ dịch vụ lưu trú, ăn uống và du lịch lữ hành) tháng 10/2021 ước đạt 77,7 tỷ đồng, tăng 10,24% so với tháng trước và giảm 2,86% so với cùng kỳ năm trước, trong đó dịch vụ Giáo dục và đào tạo tăng 0,09% so với tháng trước và tăng 5,95% so với cùng kỳ năm trước chủ yếu tăng lĩnh vực học và thi lấy giấy phép lái xe ô tô; dịch vụ y tế và hoạt động trợ giúp xã hội tăng 15,79% so với tháng trước và so với cùng kỳ năm trước tăng 7,55%; dịch vụ nghệ thuật, vui chơi và giải trí tăng 7,93% so với tháng trước chủ yếu tăng dịch

vụ xô số và so với cùng kỳ năm trước giảm 7,55%; dịch vụ khác tăng 10,41% so với tháng trước và so với cùng kỳ năm trước giảm 7,32%. Tính chung 10 tháng đầu năm doanh thu hoạt động dịch vụ khác ước đạt 672,5 tỷ đồng, tăng 5,93% so với cùng kỳ.

- *Tình hình giá cả:* Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) chung toàn tỉnh tháng 10/2021 giảm 0,27% so với tháng trước, tăng 0,98% so với tháng 12 năm trước, tăng 0,29% so với cùng kỳ và tăng 2,65% so với kỳ gốc 2019. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 10 tháng đầu năm giảm 0,07% so với cùng kỳ. Trong 11 nhóm hàng hóa có 04 nhóm hàng hóa có chỉ số tăng so với tháng trước với mức tăng giao động từ 0,05% đến 2,05% cụ thể là: đồ uống và thuốc lá tăng 0,05%; nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD tăng 0,44%; thiết bị; đồ dùng gia đình tăng 0,25% và nhóm giao thông tăng 2,05% (do giá xăng, dầu được điều chỉnh tăng 2 lần vào ngày 25/9 và 11/10). Có 04 nhóm hàng hóa có chỉ số giá giảm so với tháng trước là hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 1,41%; may mặc, mũ nón, giày dép giảm 0,39%; văn hóa giải trí và du lịch giảm 0,34%; hàng hóa và dịch vụ khác giảm 0,07%. Các nhóm hàng hóa còn lại có chỉ số giữ mức so với chỉ số chung.

Chỉ số giá vàng so với tháng trước giảm 0,53%; so với tháng 12 năm trước giảm 5,50%; so với cùng kỳ giảm 4,90%; so với kỳ gốc 2019 tăng 30,81%. Chỉ số giá đô la Mỹ giảm 0,04% so với tháng trước; so với tháng 12 năm trước giảm 1,56%; so với cùng kỳ giảm 1,77% và so với kỳ gốc 2019 giảm 1,88%.

\* *Xuất nhập khẩu hàng hóa:* Tổng giá trị kim ngạch hàng hóa xuất, nhập khẩu trên địa bàn tỉnh từ ngày 16/9 đến ngày 15/10 đạt 18,5 triệu USD, tăng 32,14% so với tháng trước, bằng 4,5 triệu USD. Lũy kế 10 tháng tổng giá trị kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 196,8 triệu USD tăng 1,12% so với cùng kỳ.

- Giá trị hàng hóa xuất khẩu đạt 9 triệu USD, tăng 7,1% so với tháng trước. Mặt hàng xuất khẩu chủ yếu là : Quả chuối tươi, hoa quả sấy khô, tinh bột sắn, chè khô các loại, ván bóc, Antimon kim loại, bánh kẹo các loại.

- Giá trị hàng hóa nhập khẩu đạt 2,6 triệu USD, giảm 10,34% so với tháng trước. Mặt hàng nhập khẩu chủ yếu là: Máy móc thiết bị các loại, than cốc, hàng gia dụng (quần áo, giày dép...), hoa, rau củ quả tươi...

- Loại hình khác (chuyển cửa khẩu, xuất kho ngoại quan, xuất trả hàng đã nhập khẩu) đạt 6,9 triệu USD tăng 156% so với tháng trước, mặt hàng chủ yếu là các loại hạt, quả khô, ớt khô...

## **7. Lao động việc làm và dạy nghề**

Trong tháng ngành chức năng đã thực hiện tổ chức 29 hội nghị tư vấn giới thiệu việc làm tại các xã của huyện Đồng Văn, Mèo Vạc, Vị Xuyên, Hoàng Su Phì cho 1.159 lao động, giới thiệu việc làm thành công cho 269 lao động. Tiếp nhận 146 hồ sơ giải quyết chế độ chính sách trợ cấp thất nghiệp cho người lao động, ra quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp cho 131 lao động. Tổ chức đưa 264 lao động

đi làm việc tại các tỉnh Quảng Ninh, Hải Phòng, Hải Dương, Bắc Ninh... Trong tháng, cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động GDNN trình độ sơ cấp cho 01 cơ sở; thẩm định và cấp công văn đồng ý mở 19 lớp đào tạo dưới 3 tháng, trong đó có 16 lớp theo đơn đặt hàng của các huyện, thành phố; tuyển mới đào tạo 896 người; duy trì đào tạo hệ cao đẳng, trung cấp nghề cho 1.831 người.

Tiếp tục triển khai việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động, hộ kinh doanh, hợp tác xã và doanh nghiệp gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 105/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ. Ban hành văn bản gửi UBND các huyện, thành phố rà soát, lập danh sách công dân của địa phương đang tạm trú, làm việc tại các tỉnh, thành phố trong cả nước cũng như triển khai tiếp nhận các công dân của tỉnh Hà Giang đang lưu trú, tạm trú tại các tỉnh phía nam bị ảnh hưởng của dịch Covid-19 có nguyện vọng về địa phương.

## **8. Giáo dục - Đào tạo**

Hoàn thiện việc cơ cấu, sắp xếp lại các đơn vị thuộc Sở GD&ĐT. Tiến hành khảo sát xây dựng Đề án thành lập Trường PTDT Nội trú THCS&THPT huyện Quang Bình, huyện Vị Xuyên trên cơ sở nâng cấp từ trường PTDT Nội trú THCS huyện. Ban hành kế hoạch tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh cấp học mầm non lần thứ XIII năm học 2021-2022. Triển khai cuộc thi thiết kế bài giảng điện tử Hà Giang; Kế hoạch tổ chức kỳ thi Olympic Toán học trực tuyến quốc tế Bricsmath.com. Hướng dẫn và gia hạn nộp bài tham dự cuộc thi “Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp” năm 2021. Triển khai công tác tổ chức dạy học, ôn luyện của đội dự tuyển học sinh giỏi quốc gia năm học 2021-2022.

Tiến hành kiểm tra, hỗ trợ công tác tổ chức dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 tại thành phố Hà Giang và các huyện Đồng Văn, Vị Xuyên đối với cấp tiểu học và THCS. Triển khai tập huấn về Học thông qua Chơi cho cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các trường tiểu học do Tổ chức VVOB Việt Nam tổ chức; triển khai kế hoạch tập huấn các modun Chương trình GDPT 2018 cho cốt cán và giáo viên đại trà năm 2021; tập huấn sử dụng tài liệu Giáo dục địa phương lớp 2 cho các cơ sở giáo dục tiểu học trên địa bàn toàn tỉnh. Tổ chức thẩm định tài liệu giáo dục địa phương cấp tiểu học đối với lớp 2 và cấp THCS đối với lớp 7, 8. Triển khai tổ chức bồi dưỡng đại trà cho đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông các mô đun theo chương trình GDPT 2018.

Tổ chức đánh giá ngoài cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn huyện Quang Bình, Bắc Quang, Vị Xuyên, Mèo Vạc. Tiếp tục hướng dẫn các cơ sở giáo dục trong việc triển khai tự đánh giá, xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục, đánh giá ngoài, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục theo kế hoạch.

## **9. Văn hóa thông tin - Thể dục thể thao**

Tiếp tục chỉ đạo tổ chức tuyên truyền tới mọi tầng lớp nhân dân thực hiện các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; hướng dẫn các địa phương thực hiện tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước và của địa phương; tuyên truyền các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 theo khuyến cáo của Bộ Y tế và các chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh. Trong tháng, các Đội tuyên truyền lưu động đã tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh và tuyên truyền miệng được 308 buổi, phục vụ trên 77.000 lượt người; Trung tâm Văn hóa tỉnh biên tập và thu thanh 03 bài tuyên truyền, sáng tác 03 tiểu phẩm, 38 bài viết, 35 hình ảnh, video tuyên truyền.

Tham mưu xây dựng kế hoạch và chuẩn bị các điều kiện tổ chức kỷ niệm 130 năm thành lập tỉnh, 30 năm tái lập tỉnh, 60 năm Bác Hồ lên thăm Hà Giang và tổng kết Chương trình hỗ trợ xây dựng nhà ở cho cựu chiến binh nghèo, hộ nghèo có khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh, gắn với “Lễ hội hoa Tam giác mạch lần thứ VII tỉnh Hà Giang” năm 2021.

Tiếp tục tổ chức cho vận động viên các lớp năng khiếu của tỉnh tập trung học tập văn hóa, luyện tập thể thao chuẩn bị tham gia các giải thể thao do Trung ương tổ chức. Triển khai thực hiện Kế hoạch tổ chức giải Marathon quốc tế “Chạy trên cung đường hạnh phúc” tỉnh Hà Giang lần thứ IV năm 2021; Tổ chức 02 giải thể thao thành tích cao (gồm giải Vô địch bóng bàn và giải Vô địch bóng đá nam 7 người).

## **10. Công tác y tế, vệ sinh an toàn thực phẩm**

Tình hình dịch bệnh trong tháng ổn định; các hoạt động kiểm tra, giám sát, phòng chống dịch bệnh và các bệnh không lây nhiễm phổ biến khác tiếp tục được tăng cường. Mạng lưới khám chữa bệnh các tuyến được củng cố, ổn định và phát triển, đảm bảo thực hiện tốt chính sách khám chữa bệnh cho người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi, đối tượng chính sách, KCB BHYT, đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn toàn tỉnh. Công tác khám chữa bệnh cho nhân dân được các tuyến từ tỉnh đến cơ sở duy trì thực hiện tốt, trong kỳ đã tổ chức khám cho 82.441 lượt bệnh nhân (lũy tích 788.414), trong đó khám tại bệnh viện và phòng khám khu vực 49.981 lượt (lũy tích 497.556), khám tại xã 32.460 lượt (lũy tích 290.858), tổng số bệnh nhân được điều trị nội trú 15.169 lượt (lũy tích 145.620) với tổng số ngày điều trị nội trú là 80.687 ngày (lũy tích 725.368); số lần xét nghiệm là 295.092 (lũy tích 4.412.597); siêu âm là 21.299 (lũy tích 338.182).

Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền về phòng chống ngộ độc thực phẩm và vệ sinh an toàn thực phẩm trên các phương tiện thông tin đại chúng. Tổng số cơ sở được kiểm tra ATVSTP là 1.096 trong đó có 1.018 cơ sở đạt tiêu chuẩn vệ sinh chiếm 93% và 78 cơ sở không đạt chiếm 7%. Trong tháng không có ngộ độc thực phẩm, lũy tích từ đầu năm đến nay toàn tỉnh đã xảy ra 07 vụ ngộ độc mắc 183 ca, tử vong 03 ca. Số ca mắc ngộ độc/100.000 là 21,0; Tỷ lệ tử vong mắc là 1,63%.

Công tác kiểm dịch y tế biên giới được tăng cường, trong tháng đã kiểm dịch Xe ô tô đi, đến các loại 2.176 lượt (lũy tích 30.183); Hành khách xuất nhập cảnh 12 lượt (lũy tích 40); Hành khách xuất nhập biên 0 lượt (lũy tích 1.674); Khử trùng và kiểm tra phương tiện 2.176 xe (lũy tích 30.183); Hàng hóa được kiểm tra 26.251 tấn (lũy tích 345.893). Thực hiện tốt quy trình kê khai, kiểm tra thân nhiệt đối với hành khách nhập cảnh, phun khử trùng... trong phòng chống dịch bệnh Covid-19 tại khu vực cửa khẩu.

\* *Công tác phòng chống dịch Covid-19*: Tính đến 20/10/2021 toàn tỉnh phát hiện 318 ca bệnh Covid-19 tại các cơ sở cách ly tập trung, là công dân về từ các tỉnh phía Nam. Các trường hợp F0 đang thực hiện cách ly tập trung tại các cơ sở thu dung, quản lý, điều trị trong tỉnh. Số lao động và công dân về từ các tỉnh miền Nam đã về tỉnh Hà Giang từ ngày 02/10/2021 đến nay là 3.489 người, trong đó đã lấy mẫu xét nghiệm lần 1 là 3.428 người, đã có kết quả 3.428 mẫu trong đó 278 mẫu dương tính, 3.150 mẫu âm tính; lấy mẫu lần 2 là 2.880 người đã có kết quả 2.150 mẫu âm tính. Lũy kế cách ly toàn tỉnh tính từ 01/01/2021 đến thời điểm báo cáo là 32.030 người, trong đó 27.624 người đã hoàn thành cách ly, từ ngày 27/4/2021 đến nay là 26.264 người. Hiện có 3.733 người đang được cách ly tập trung trong đó: Cách ly điều trị tại bệnh viện 159 người; cách ly tại các khu cách ly tập trung 3.574 người (TP Hà Giang 1.644, Bắc Quang 424, Vị Xuyên 521, Quang Bình 281, Xín Mần 272 và các huyện còn lại 432). Hiện có 672 người cách ly theo dõi tại nhà. Đến hết ngày 16/10/2021 toàn tỉnh đã có 309.709 người được tiêm vắc xin phòng COVID-19 trong đó 244.282 người được tiêm 1 mũi và 65.427 người được tiêm đủ 2 mũi. Tỷ lệ bao phủ đạt 52,25% và tiêm đủ liều đạt 11,03%. Không ghi nhận trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng.

### **11. Trật tự, an toàn giao thông**

Trong kỳ (từ 15/9 đến 14/10) toàn tỉnh xảy ra 02 vụ TNGT, tai nạn giao thông làm chết 02 người, tăng 01 người so với cùng kỳ; bị thương 02 người, tăng 01 người so với cùng kỳ. Công tác tuần tra, xử lý vi phạm giao thông đường bộ tiến hành xử lý 2.993 trường hợp trong đó ô tô 459 trường hợp, mô tô 2.390 trường hợp và 144 trường hợp xe đạp điện, xe máy điện. Tính chung 10 tháng đầu năm 2021 toàn tỉnh xảy ra 16 vụ tai nạn giao thông, làm chết 16 người và 8 người bị thương. So với cùng kỳ năm trước số vụ tai nạn giao thông giảm 01 vụ, số người chết không tăng, không giảm, số người bị thương tăng 01 người.

### **12. Tình hình cháy nổ, bảo vệ môi trường**

Trong tháng trên địa bàn tỉnh xảy ra 02 vụ cháy nhà, không có thiệt hại về người, giá trị thiệt hại về tài sản ước tính khoảng 700 triệu đồng. Tính chung 10 tháng đầu năm trên địa bàn tỉnh xảy ra 23 vụ cháy, 01 vụ nổ làm 01 người chết và 01 người bị thương, thiệt hại ước tính 6.305 triệu đồng. So với cùng kỳ năm trước, số vụ cháy giảm 17 vụ, vụ nổ giảm 01 vụ, số người chết tăng 01 người, số người bị thương giảm 05 người và thiệt hại ước tính giảm 1.630 triệu đồng.

Theo kết quả tổng hợp báo cáo từ Công an tỉnh trong tháng phát hiện 04 vụ vi phạm hành chính về lĩnh vực môi trường, đã xử lý 03 vụ với số tiền phạt vi phạm 32,5 triệu đồng. Tính chung 10 tháng đầu năm đã phát hiện 32 vụ vi phạm môi trường, bộ phận chức năng đã tiến hành xử lý vi phạm 18 vụ với tổng số tiền phạt vi phạm 2.041,5 triệu đồng.

### **13. Thiệt hại do thiên tai**

Từ ngày 16/9 đến ngày 15/10 trên địa bàn tỉnh xảy ra 03 đợt mưa vừa, mưa to gây thiệt hại về tài sản của nhà nước và nhân dân. Theo kết quả tổng hợp báo cáo từ Ban chỉ huy PCTT, TKCN của tỉnh thiên tai đã làm 04 nhà phải di chuyển khẩn cấp, sập đổ hoàn toàn và hư hỏng 02 nhà; 05 nhà bị hư hỏng mái và 03 nhà ảnh hưởng do sạt lở đất; 6.896 m<sup>3</sup> đất đá bị sạt lở vùi lấp mặt đường tại các đường tuyến tỉnh, đường liên thôn xã; diện tích hoa màu bị thiệt trên 6,7 ha ( trong đó ngô 0,29 ha, lúa 6,47 ha); 08 con gia súc, gia cầm bị chết do sạt lở .... Ước tính tổng giá trị thiệt hại khoảng 2,8 tỷ đồng. Ngay sau khi xảy ra thiên tai Ban chỉ đạo PCLB & TKCN các huyện phối hợp với chính quyền, đoàn thể địa phương khắc phục, xử lý sự cố, đánh giá thiệt hại, huy động lực lượng tại chỗ để tích cực triển khai, trợ giúp các hộ dân khắc phục thiệt hại.

Trên đây là tình hình kinh tế xã hội tháng 10 năm 2021, Cục Thống kê tỉnh Hà Giang tổng hợp báo cáo ./.

#### ***Nơi nhận:***

- Vụ Thống kê Tổng hợp & PBTT;
- Văn phòng Tỉnh uỷ;
- VP ĐDBQH & HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Sở KH - ĐT;
- Lãnh đạo Cục;
- Lưu VT.

**CỤC TRƯỞNG**

**Trần Vĩnh Nội**